

Phụ lục
DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC,
HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (05 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (Mã TTHC: 2.002638)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	- Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã năm 2023. - Mức thu lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
02	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 2.002641)	Trường hợp 1: Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp 2: Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	- Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã năm 2023. - Mức thu lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk.	- Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
03	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002643)	Trường hợp 1: Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp 2: Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ cấp xã	- Không thu lệ phí đăng ký đối với tổ hợp tác theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Hợp tác xã năm 2023. - Mức thu lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ; Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		hợp lệ.			- Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
04	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002123)	Trường hợp 1: Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp 2: Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ cấp xã	Mức thu lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ; Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
05	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002648)	Trường hợp 1: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp 2: Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Mức thu lệ phí (nếu có) thực hiện theo quy định của HĐND tỉnh Đắk Lắk.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

B. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001973)	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã	Quyết định số 4167/QĐ-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
02	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 1.005377)		
03	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002644)		
04	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002645)		
05	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (Mã TTHC: 2.002646)		
06	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002650)		